

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **9196**/UBND-TH
V/v trả lời ý kiến, kiến nghị
của cử tri trước kỳ họp thứ 8,
Hội đồng nhân dân khoá XIV

Hà Nội, ngày **05** tháng 12 năm 2013

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội.

Thực hiện yêu cầu của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội tại công văn số 419/HĐND-VP ngày 26/11/2013 về đề nghị trả lời kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân Thành phố khoá XIV (17 câu kiến nghị của cử tri, trả lời tại kỳ họp thứ 8 HĐND Thành phố), UBND Thành phố đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã kiểm tra, giải quyết.

UBND Thành phố báo cáo tổng hợp trả lời 17/17 ý kiến, kiến nghị của cử tri trước kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân Thành phố khoá XIV (báo cáo kèm theo)/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND TP(để báo cáo);
- Các PCT UBND TP;
- Văn phòng HĐND TP;
- CVP, các PCVP;
- Các Phòng chuyên viên;
- Lưu: VT, TH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



BÁO CÁO TỔNG HỢP
TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI TRƯỚC KỲ HỌP THỨ 8,
HĐND THÀNH PHỐ KHÓA XIV



Bản thảo kèm theo công văn số 3186/UBND-TH ngày 05/12/2013)

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội

I. Nhóm các vấn đề về quản lý đô thị

1- Đề nghị Thành phố có các giải pháp để đẩy nhanh việc cải tạo, sửa chữa các chung cư cũ trên địa bàn Thành phố nhất là các chung cư cũ trong các quận nội thành (cử tri Ba Đình, Thanh Xuân, Đống Đa, Hai Bà Trưng)

Trả lời:

Để đẩy nhanh việc cải tạo, sửa chữa các chung cư cũ, thời gian qua UBND Thành phố đã giao các sở, ngành và các cơ quan liên quan tổ chức rà soát những khó khăn, vướng mắc làm ảnh hưởng đến mục tiêu, tiến độ các dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ trên địa bàn Thành phố. Đã trình HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 23/7/2013 của HĐND Thành phố về một số biện pháp nhằm đẩy mạnh việc cải tạo, xây dựng lại các khu chung cư cũ, nhà cũ xuống cấp trên địa bàn Thành phố; cải tạo, phục hồi nhà cổ, biệt thự cũ và các công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Hiện nay, UBND Thành phố đang chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 23/7/2013 của HĐND Thành phố về một số biện pháp nhằm đẩy mạnh việc cải tạo, xây dựng lại các khu chung cư cũ, nhà cũ xuống cấp trên địa bàn Thành phố. Trước mắt tập trung tổ chức phân loại, đánh giá xác định những nhà chung cư cũ tại các quận: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa, Hai Bà Trưng làm cơ sở đề xuất kế hoạch, xác định nguồn vốn đầu tư tổ chức thực hiện để báo cáo HĐND Thành phố theo Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 23/7/2013 của HĐND Thành phố và chiến lược phát triển nhà ở quốc gia được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2127/QĐ-TTg ngày 30/11/2011 và xây dựng quỹ nhà tạm cư trong giai đoạn 2014-2020; Từng bước tổ chức phá dỡ, cải tạo, xây dựng lại các nhà chung cư cũ.

Đồng thời Thành phố đã kịp thời bố trí vốn ngân sách để kiểm định chất lượng hiện trạng 85 nhà chung cư cũ, xuống cấp trên địa bàn; tập trung xử lý những nhà chung cư nguy hiểm cấp D (P3 Phương Liệt; B6, C7, C8 Giảng Võ; C1 Thành Công; I1, I2, I3 Thái Hà...) và bố trí quỹ nhà tạm cư phục vụ việc di chuyển các hộ gia đình; tổ chức sửa chữa, gia cố, chống đỡ những nhà nguy hiểm cấp C (E6 Thành Công, C8 Giảng Võ, A7 Tân Mai...) nhằm bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân.

2- Qua thông tin đại chúng cử tri được biết UBND Thành phố có kế hoạch xây dựng 14 nhà vệ sinh công cộng, dự trù kinh phí hết 15 tỷ đồng, cử tri muốn biết cụ thể đơn vị nào là chủ đầu tư, đơn vị nào sẽ đứng ra quản lý? Nhà vệ sinh công cộng có phải xây dựng hết nhiều tiền như vậy không? Đề nghị Thành phố giải thích rõ vấn đề này (cử tri Cầu Giấy).

Trả lời:

Quyết định số 6611/QĐ-UBND ngày 31/10/2013 của UBND Thành phố ban hành việc cho phép thực hiện chuẩn bị đầu tư Dự án đầu tư xây dựng một số nhà VSCC bằng thép trên địa bàn Thành phố Hà Nội. Tổng mức đầu tư xây dựng 14 nhà vệ sinh khái toán khoảng 15 tỷ. Trên cơ sở nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai chuẩn bị đầu tư theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng: Lập, trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng (gồm tổng mức đầu tư). Trên cơ sở dự án đầu tư được phê duyệt, chủ đầu tư phải thực hiện công tác khảo sát, lập thiết kế kỹ thuật - dự toán cụ thể cho từng nhà vệ sinh trên cơ sở đơn giá, định mức theo qui định trình thẩm định, phê duyệt làm cơ sở tổ chức đấu thầu thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị. Các nhà vệ sinh xây dựng xong sẽ được nghiệm thu, quyết toán công trình hoàn thành bàn giao cho công ty TNHH MTV môi trường đô thị Hà Nội và đưa vào quản lý, sử dụng theo qui định. Giá trị của các nhà vệ sinh là giá trị được quyết toán theo quy định.

Tuy nhiên, sau khi UBND Thành phố giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, một số cơ quan thông tin phản ánh ý kiến nhiều chiều. Tiếp thu ý kiến phản ánh, ngày 22/11/2013, UBND Thành phố có văn bản số 8908/UBND-TH giao Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các Sở, ngành liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã tiến hành rà soát hệ thống nhà VSCC đã xây dựng để khai thác, sử dụng một cách hiệu quả nhất; đồng thời lập kế hoạch tổng thể đầu tư xây dựng các công trình VSCC trên địa bàn Thành phố, nhất là tại địa bàn các quận nội đô, trình UBND Thành phố xem xét, phê duyệt trong năm 2013; trên cơ sở đó từng bước đầu tư theo quy hoạch, kế hoạch và khả năng ngân sách, ưu tiên khuyến khích xã hội hóa. Việc đầu tư xây dựng các công trình VSCC phải đảm bảo hiệu quả, đúng quy định, công khai, minh bạch và tiết kiệm, tránh lãng phí. Do vậy, việc chuẩn bị đầu tư dự án trên sẽ được xem xét trong quá trình rà soát quy hoạch, cân đối kế hoạch tổng thể và yêu cầu thực tiễn của từng địa phương cũng như khả năng của nguồn vốn ngân sách nhà nước.

3- Về hoạt động của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và kinh doanh nước sạch (VIWACO): đề nghị UBND Thành phố trả lời rõ việc Công ty nước sạch VIWACO thu 2.200.000đ/hộ đối với gần 1000 hộ dân của xã Thanh Liệt khi đăng ký sử dụng nước sạch Sông Đà là đúng hay sai? Đề nghị Thành phố chỉ đạo Công ty phải phối hợp với UBND các xã công khai quy định về thủ tục, hồ sơ, kinh phí lắp đặt, đối tượng được lắp đặt, ... khi triển khai lắp đặt hệ thống cung cấp nước sạch cho nhân dân (cử tri Từ Liêm, Thanh Trì).

Trả lời:

Dự án xây dựng hệ thống cấp nước sạch và lắp đặt đồng hồ cho xã Thanh Liệt, huyện Thanh Trì được phê duyệt tại Quyết định số 298/QĐ-KH&ĐT ngày 26/9/2011 với số hộ được lắp đặt đồng hồ nước là khoảng 2780 hộ. Dự án được phê duyệt theo cơ chế nguồn vốn được quy định tại Quyết định số 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn. Cụ thể đối với dự án này, ngân sách Thành phố hỗ trợ ứng trước khoảng 60% kinh phí; một phần là vốn tự có của Chủ đầu tư và phần còn lại Chủ đầu tư (Công ty Viwaco) có trách nhiệm tự huy động.

Theo báo cáo của Công ty Viwaco, trước khi triển khai việc lắp đặt đồng hồ nước cho các hộ dân thuộc dự án, Công ty có văn bản gửi UBND xã Thanh Liệt và Trưởng các thôn, đồng thời tổ chức họp phổ biến đến toàn dân về thủ tục và điều kiện lắp đặt đồng hồ cấp nước trên nguyên tắc Công ty lắp đặt miễn phí cho tất cả các hộ dân đủ các điều kiện: Có hộ khẩu sinh sống tại địa chỉ lắp đặt đồng hồ; Hoặc có sổ đỏ và đã đăng ký tạm trú tại địa chỉ lắp đặt đồng hồ. Các trường hợp không đủ điều kiện trên nếu có nhu cầu lắp đặt thì trên tinh thần tự nguyện của người dân và căn cứ vào mục d, khoản 3 Điều 4 Quyết định 131/2009/QĐ-TTg ngày 02/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách ưu đãi, khuyến khích đầu tư và quản lý, khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn, đơn vị cấp nước được phép huy động các nguồn vốn của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức tài chính, cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện công tác cấp nước.

Đến nay, tổng số hộ được lắp đặt miễn phí là 3006 hộ (*vượt 226 hộ so với Dự án được phê duyệt*), và còn khoảng trên 500 hộ thuộc diện tự nguyện đóng góp kinh phí cụm đồng hồ đầu nối vào nhà do không đủ hồ sơ hợp lệ.

4- Đề nghị Thành phố nghiên cứu kỹ và thống nhất cách đánh số nhà, tên đường phố, tránh lộn xộn ở nhiều nơi như hiện nay (cử tri Cầu Giấy).

Trả lời:

- Về thống nhất cách đánh số, gắn biển số nhà trên các tuyến đường, phố; trước đây, UBND Thành phố đã có Quyết định số 2761/QĐ-UB ngày 23/8/1996 ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà; Trong quá trình triển khai thực hiện, để đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế, UBND Thành phố đã ban hành các Quyết định điều chỉnh, bổ sung số 48/1999/QĐ-UB ngày 17/6/1999 và số 1045/QĐ-UB ngày 17/02/2003.

Năm 2006, Bộ Xây dựng có Quyết định số 05/2006/QĐ-BXD ngày 08/3/2006 ban hành Quy chế đánh số và gắn biển số nhà; các nội dung của Quy chế đánh số và gắn biển số nhà do Thành phố Hà Nội đã ban hành và bổ sung vẫn phù hợp với nội dung quy định tại Quyết định ban hành quy chế đánh số, gắn biển số nhà số 05/2006/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng.

Tuy nhiên, với tốc độ phát triển đô thị và nhu cầu xây dựng nhà ở của người dân cao trong những năm vừa qua, cùng với việc thực hiện giải phóng mặt bằng để

mở rộng các đường, phố và đầu tư xây dựng thêm nhiều tuyến đường giao thông mới, cũng như phát triển các dự án khu đô thị mới đã xuất hiện một số đường phố chưa được đánh số, gắn biển số nhà hoặc đã được đánh số, gắn biển số nhà không theo trật tự nhất định do thực hiện giải phóng mặt bằng hoặc người dân tự tách thửa và xây dựng thêm các nhà đan xen.

UBND Thành phố đã giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành và UBND các quận, huyện, thị xã nghiên cứu, xây dựng Quy chế đánh số, gắn biển số nhà trên địa bàn Thành phố để thay thế Quy chế cũ, trình Thành phố ban hành.

II. Nhóm các vấn đề về quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng

5- Đề nghị thành phố xem xét lại việc nộp thuế đối với diện tích đất liền kề. Theo quy định đất trong bản đồ 1986 trở về trước là đất thổ cư, đất có sổ đỏ theo định mức 180m, diện tích đất còn lại là đất liền kề nhưng hiện người dân phải nộp thuế cho số đất liền kề này cao gấp 5 lần so với định mức (cử tri Tây Hồ).

Trả lời:

* Theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp quy định về thuế suất áp dụng tính thuế sử dụng đất phi nông nghiệp như sau:

a. Đất ở: Đất ở bao gồm cả trường hợp sử dụng để kinh doanh áp dụng theo biểu thuế lũy tiến từng phần như sau:

BẬC THUẾ	DIỆN TÍCH ĐẤT TÍNH THUẾ (m ²)	THUẾ SUẤT (%)
1	Diện tích trong hạn mức	0,03
2	Phần diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức	0,07
3	Phần diện tích vượt trên 3 lần hạn mức	0,15

b. Đất sử dụng không đúng mục đích, đất chưa sử dụng theo đúng quy định áp dụng mức thuế suất 0,15%.

c. Đất của dự án đầu tư phân kỳ theo đăng ký của nhà đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt áp dụng mức thuế suất 0,03%.

d. Đất lấn, chiếm áp dụng mức thuế suất 0,2% ”

* Tại Khoản 3, Điều 5 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp hướng dẫn việc xác định đất sử dụng không đúng mục đích, đất lấn, chiếm và đất chưa sử dụng:

Diện tích đất lấn, chiếm, đất sử dụng không đúng mục đích, đất chưa sử dụng theo đúng quy định được xác định theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường, cụ thể:

Ví dụ: Hộ gia đình ông A đang sử dụng 2000m² đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên Giấy chứng nhận ghi: 200 m² đất ở, 1.800m² đất vườn. Diện tích đất thực tế sử dụng để ở là 400 m². Hạn mức đất ở tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận là 200m².

Ông A phải tính thuế đối với diện tích đất gia đình Ông thực tế sử dụng để ở là: đất ở 400m^2 .

Cơ quan thuế sẽ tính thuế như sau: tổng diện tích đất ở tính thuế SDDPNN là 400m^2 , trong đó: diện tích đất ở trong hạn mức 200m^2 , diện tích đất ở ngoài hạn mức: 200m^2 .

Nếu cơ quan có thẩm quyền xác định diện tích 200m^2 đất vườn mà gia đình Ông A đã sử dụng để ở là đất sử dụng không đúng mục đích thì diện tích đất tính thuế của Ông A được xác định lại là: 200m^2 đất ở trong hạn mức; 200m^2 sử dụng không đúng mục đích”

- Tại công văn số 2031 /STNMT-ĐKTK ngày 31 tháng 5 năm 2012 của Sở Tài nguyên & Môi trường Hà Nội hướng dẫn bổ sung về xác định diện tích đất ở, hạn mức công nhận đất ở làm căn cứ tính thuế sử dụng đất phi nông nghiệp thì đối với các trường hợp trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có ghi một phần diện tích đất là đất vườn, đất ao, đất mầu, đất Nông nghiệp được xác định diện tích đất nông nghiệp.

- Căn cứ quy định trên, đối với hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trên Giấy chứng nhận có ghi một phần diện tích đất ở, một phần diện tích đất vườn thì việc tính thuế sử dụng đất phi nông nghiệp được xác định như sau:

+ Trường hợp diện tích đất vườn liền kề ghi trên Giấy chứng nhận mà thực tế hộ gia đình cá nhân sử dụng là vườn liền kề thì không thuộc đối tượng chịu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

+ Trường hợp diện tích đất vườn liền kề ghi trên Giấy chứng nhận mà thực tế hộ gia đình cá nhân sử dụng đất vào mục đích làm nhà ở, Người nộp thuế đã kê khai và UBND cấp xã xác nhận hộ gia đình sử dụng diện tích vườn liền kề đó vào mục đích đất ở thì diện tích đất đó đã sử dụng chưa đúng mục đích. Vì vậy đối với phần diện tích này phải áp dụng thuế suất đối với đất sử dụng không đúng mục đích và áp dụng thuế suất 0,15%. So với thuế suất áp dụng đối với diện tích đất trong hạn mức tăng gấp 5 lần.

Ngày 20/12/2011, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 40/2011/QĐ-UBND quy định về trình tự thủ tục cho phép hộ gia đình, cá nhân chuyển mục đích sử dụng đất vườn ao liền kề và đất nông nghiệp xen kẹt trong khu dân cư (không thuộc đất công) sang đất ở trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Vì vậy, trường hợp phần diện tích đất vườn liền kề trên thực tế hộ gia đình, cá nhân đã sử dụng vào mục đích đất ở thì hộ gia đình, cá nhân có thể đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, cho phép chuyển mục đích sang đất ở theo quy định tại Quyết định 40/2011/QĐ-UBND của UBND Thành phố. Sau khi được chuyển mục đích từ đất vườn liền kề sang đất ở thì cơ quan thuế sẽ áp thuế suất theo mục đích sử dụng là đất ở.

6- Đề nghị Thành phố chỉ đạo sớm cấp giấy chứng nhận QSD đất cho HTX nông nghiệp để tạo điều kiện cho HTX nông nghiệp có tài sản thế

chấp khi vay vốn phục vụ sản xuất nông nghiệp và hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp được thuận lợi (cử tri Chương Mỹ).

Trả lời:

Thực hiện Nghị quyết số 30/2012/QH13 của Quốc hội tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIII; Chỉ thị số 1474/CT-TTg ngày 24/8/2011; Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về tập trung chỉ đạo và tăng cường biện pháp thực hiện để cơ bản hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận, UBND Thành phố đã chỉ đạo nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho một số cơ quan, đơn vị sử dụng đất trên địa bàn Thành phố. Đối với tổ chức sử dụng đất, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường ra thông báo trực tiếp tới từng tổ chức sử dụng đất khẩn trương liên hệ với Sở để hoàn tất các thủ tục cấp Giấy chứng nhận theo quy định. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức trên địa bàn Thành phố được quy định tại Quyết định số 18/2010/QĐ-UBND ngày 10/5/2010 của UBND Thành phố.

UBND huyện Chương Mỹ chịu trách nhiệm chỉ đạo các Hợp tác xã nông nghiệp kê khai sử dụng đất và liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

7- Đề nghị Thành phố xem xét lại việc giao hạn mức đất ở đối với khu vực nông thôn theo Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 24/4/2013, nhằm tạo sự công bằng cho người dân khu vực nông thôn (cử tri Gia Lâm).

Trả lời:

Hạn mức đất ở cho hộ gia đình đối với khu vực nông thôn khi công nhận quyền sử dụng đất ở, xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 24/4/2013 của UBND Thành phố được căn cứ theo Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 08/8/2012 của UBND Thành phố Quy định về hạn mức giao đất ở mới; hạn mức công nhận đất ở đối với trường hợp thừa đất trong khu dân cư có đất ở và đất vườn, ao liền kề; kích thước, diện tích đất ở tối thiểu được tách thửa cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội. Đối với các diện tích đất đã có Giấy tờ sử dụng đất ở theo quy định tại điều 50 Luật Đất đai 2003 thì không áp dụng hạn mức khi cấp Giấy chứng nhận.

Việc ban hành Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND ngày 8/8/2012 được căn cứ theo quy định tại các Điều 83, 84, 87 Luật Đất đai năm 2003; các Điều 45, 80 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai và một số quy định khác có liên quan.

Sở Tài nguyên và Môi trường đang chịu trách nhiệm tổng hợp ý kiến của cử tri, những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các Điều 83, 84, 87 Luật Đất đai năm 2003; các Điều 45, 80 Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai và Quyết định số 19/2012/QĐ-UBND

ngày 08/8/2012 để báo cáo UBND Thành phố báo cáo đề xuất với Chính phủ xem xét theo quy định của pháp luật.

III. Nhóm các vấn đề về cơ chế, chính sách

8- Đề nghị Thành phố nghiên cứu thay đổi mẫu biên lai thu phí đường bộ đối với xe gắn máy để người dân bảo có thể bảo quản tốt hơn. Công tác thu phí đường bộ đối với xe gắn máy rất khó khăn, đề nghị Thành phố xem xét có thể dùng hình thức dán tem (đối với những xe đã đóng phí), có chế tài xử phạt tương xứng đối với các chủ phương tiện không đóng phí (cử tri Từ Liêm).

Trả lời:

Việc tăng cường khả năng bảo quản các chứng từ chứng nhận chủ xe mô tô đã đóng phí sử dụng đường bộ là cần thiết. Hiện nay, người dân sử dụng biên lai sẽ khó khăn cho công tác bảo quản, UBND Thành phố xin ghi nhận và sẽ chỉ đạo Sở Giao thông Vận tải nghiên cứu, đề xuất phương án phù hợp, đồng thời UBND Thành phố cũng sẽ có ý kiến với Bộ Giao thông Vận tải, các bộ ngành liên quan nghiên cứu phương án khả thi nhất (trong đó có hình thức dán tem) để đảm bảo thuận lợi nhất cho nhân dân.

Về biên lai thu phí: Hiện tại, mẫu biên lai thu phí đường bộ đối với xe gắn máy được ban hành kèm theo Thông tư 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện. Ý kiến của cử tri, Cục Thuế xin ghi nhận để trình UBND Thành phố văn bản báo cáo đề xuất Bộ Tài chính nghiên cứu thay đổi mẫu biên lai, hình thức và chất liệu biên lai để người dân đóng phí bảo quản tốt hơn và tiện cho công tác kiểm tra việc nộp phí cho xe mô tô.

Về chế tài xử phạt: Hiện nay tại Thông tư 197/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng đường bộ theo đầu phương tiện chưa quy định chế tài xử phạt đối với hành vi không đóng phí. Nội dung này cũng là vướng mắc của nhiều địa phương, thời gian tới sau khi Cục thuế tổng hợp đầy đủ, UBND Thành phố sẽ có văn bản báo cáo đề xuất Bộ Tài chính nghiên cứu bổ sung, hướng dẫn để đảm bảo thống nhất và thực hiện nghiêm chế độ thu nộp.

9- Đề nghị Thành phố tạo điều kiện để các đồng chí Phó công an xã, thị trấn và công an viên được đóng BHXH; trang bị quân tư trang và công cụ hỗ trợ đủ mạnh để lực lượng công an xã hoạt động có hiệu quả hơn (cử tri Phú Xuyên); quan tâm, nghiên cứu việc trang bị và nâng mức phụ cấp cho công tác bảo vệ dân phố ở cơ sở (cử tri Ba Đình).

Trả lời:

a. Về kiến nghị “Thành phố tạo điều kiện để các đồng chí Phó Công an xã, thị trấn và công an viên được đóng bảo hiểm xã hội”:

Căn cứ vào Nghị quyết số 23/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 về quy định kiện toàn tổ chức và chế độ chính sách đối với lực lượng Công an xã trên

địa bàn Thành phố Hà Nội, cụ thể: “Phó Trưởng Công an xã và Công an viên khi có nhu cầu tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì được hỗ trợ; Hỗ trợ bảo hiểm xã hội 16% mức phụ cấp được hưởng (bằng tỉ lệ người sử dụng lao động phải đóng theo quy định; Hỗ trợ bảo hiểm y tế 3% mức phụ cấp hàng tháng”.

Các chế độ quy định đã được thực hiện từ ngày 01/01/2011.

b. Về kiến nghị “Trang bị quân tư trang và công vụ hồ trợ đủ mạnh để lực lượng công an xã hoạt động có hiệu quả hơn”:

- Trong những năm gần đây Công an Thành phố đã có nhiều đợt trang bị Công cụ hỗ trợ (CCHT) cho Công an các xã. Tính đến nay Công an Thành phố đã làm thủ tục cấp giấy phép sử dụng CCHT cho Công an các xã là: 6.108 CCHT trên tổng số 6.012 công an viên (tính bình quân 100% công an viên được trang bị CCHT). Trong đó có: 358 súng đa năng, 1.315 gậy điện, 3.861 gậy cao su, 20 gậy sắt ba khúc và 121 bình xịt hơi cay.

- Ngày 15/10/2013, Bộ trưởng Bộ Công an đã ban hành Thông tư số 43/2013/TT-BCA quy định về tiêu chuẩn, định mức trang bị cho Công an xã, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2013. Theo đó:

+ Tại khoản 1, điều 4 quy định danh mục tiêu chuẩn, định mức trang bị cho Công an xã do ngân sách Bộ Công an đảm bảo được quy định như sau:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	
			Xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự	Xã còn lại
1	Súng trường (kèm theo cơ sở đạn)	khẩu	2	0
2	Súng tiểu liên (kèm theo cơ sở đạn)	khẩu	2	0
3	Súng bắn đạn cao su, hơi cay (kèm theo cơ sở đạn)	khẩu	4	2
4	Dùi cui điện	chiếc	4	2
5	Đèn pin	cái	10	5
6	Bình xịt hơi cay	bình	4	2
7	Găng tay bắt dao	đôi	4	2
8	Áo giáp	cái	4	2

9	Gậy nhựa	chiếc	5	3
10	Khóa dây trói	cái	50	30
11	Dùi cui cao su	cái	10	10
12	Khóa số 8	cái	10	5
13	Còi	cái	10	5
14	Loa pin	cái	2	1
15	Tủ đựng vũ khí, công cụ hỗ trợ	chiếc	1	1
16	Tủ hồ sơ nghiệp vụ	chiếc	1	1

+ Ngoài ra, tại khoản 2, điều 4 quy định danh mục tiêu chuẩn, định mức trang bị cho Công an xã do ngân sách địa phương đảm bảo như sau:

STT	Danh mục	Đơn vị tính	Số lượng	
			Xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự	Xã còn lại
1	Bàn làm việc	cái	5÷10	5÷7
2	Bàn họp	cái	1	1
3	Ghế	cái	20÷30	5÷10
4	Giường cá nhân	bộ	3÷5	3
5	Tủ cá nhân	cái	5	3
6	Văn phòng phẩm		Theo yêu cầu công tác	Theo yêu cầu công tác
7	Điện thoại bàn	cái	1	1
8	Xe mô tô 100÷150cc	chiếc	2	1
9	Máy tính + máy in	bộ	1	1
10	Máy photô	cái	1	1

11	Máy fax	cái	1		1
----	---------	-----	---	--	---

Căn cứ vào các quy định của Thông tư 43/2013/TT-BCA, Công an Thành phố đã xây dựng kế hoạch triển khai trang cấp cho công an các xã.

c. Về đề nghị quan tâm, nghiên cứu việc trang bị và nâng mức phụ cấp cho công tác bảo vệ dân phố ở cơ sở”:

- Thành phố hiện có 172 Ban Bảo vệ dân phố với 8.592 thành viên; Công an Thành phố đã trang bị cấp cho lực lượng Bảo vệ dân phố ở cơ sở: 1.506 gậy điện, 3.012 gậy cao su, 4.518 gậy gỗ, 1.506 loa pin.

- Hiện nay, phụ cấp cho cán bộ bảo vệ dân phố ở cơ sở đã được quy định tại Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của Chủ tịch UBND Thành phố, cụ thể:

+ Trưởng ban bảo vệ dân phố	0,71 mức lương tối thiểu
+ Phó Ban bảo vệ dân phố	0,66 mức lương tối thiểu
+ Tổ trưởng Tổ bảo vệ dân phố	0,61 mức lương tối thiểu
+ Tổ phó Tổ bảo vệ dân phố	0,59 mức lương tối thiểu
+ Tổ viên Tổ bảo vệ dân phố	0,55 mức lương tối thiểu

Căn cứ vào tình hình thực tế và điều kiện cụ thể, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành tham mưu tăng mức phụ cấp cho lực lượng bảo vệ dân phố ở cơ sở cho phù hợp.

10- Đề nghị Thành phố sớm có hướng dẫn thực hiện Nghị định 42/2012/NĐ-CP ngày 11/5/2012 về hỗ trợ kinh phí cho người sản xuất lúa (củ tri Quốc Oai).

Trả lời:

- Ngày 23/11/2012, Bộ Tài chính có Thông tư số 205/TT-BTC hướng dẫn thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa;

- Ngày 10/12/2012, UBND Thành phố có Công văn số 9824/UBND-KT giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn thực hiện Nghị định NĐ 42 2012/NĐ-CP của Chính phủ;

- Ngày 12/7/2013, Sở Tài chính có Hướng dẫn số 3532/STC-NSQH về việc hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ người sản xuất lúa để bảo vệ và phát triển đất trồng lúa theo NĐ 42 2012/NĐ-CP của Chính phủ. Trong đó:

a. Đối tượng được hưởng: Diện tích đất nông nghiệp thâm canh trồng lúa trên địa bàn thành phố Hà Nội.

b. Chính sách hỗ trợ:

- 500.000 đồng/năm/ha cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thâm canh lúa trồng được 2 vụ/năm.

- 100.000 đồng/ha đối với diện tích trồng 1 vụ/năm và diện tích lúa nương (trừ khai hoang, tự phát sai quy hoạch).

c. Quy trình hỗ trợ:

- Tổ chức, hộ kê khai.

- UBND xã tổng hợp gửi phòng Tài chính kế hoạch huyện tổng hợp trình UBND cấp huyện.

- UBND huyện có văn bản gửi sở Tài chính, sở Nông nghiệp & PTNT trước 15/8 hàng năm để trình UBND thành phố phê duyệt giao kinh phí bổ sung cho ngân sách cấp huyện.

- Phòng Tài chính kế hoạch giao cho các xã theo quyết định phê duyệt trả UBND huyện.

- UBND cấp xã có trách nhiệm thông báo và chi trả cho các tổ chức, hộ gia đình.

d. Quyết toán kinh phí:

- UBND cấp xã chịu trách nhiệm báo cáo quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách và gửi phòng Tài chính kế hoạch, phòng Kinh tế huyện để thẩm tra và quyết toán kinh phí hỗ trợ, báo cáo sở Tài chính, sở Nông nghiệp & PTNT theo quy định.

11- Đề nghị Thành phố xem xét cho kéo dài thời gian vay vốn ở các Ngân hàng để tạo thuận lợi cho nhân dân và các doanh nghiệp nhỏ sản xuất (cử tri Đan Phượng). Đề nghị Thành phố chỉ đạo việc cho các hộ dân vay tăng số lượng tiền sau khi thực hiện dồn điền đổi thửa để đảm bảo sản xuất (cử tri Quốc Oai)

Trả lời:

Về việc tạo điều kiện để nông dân vay vốn phát triển sản xuất, thực hiện dồn điền đổi thửa: Nông nghiệp có nhiều chính sách quan tâm đến việc vay vốn phát triển sản xuất như: Quỹ đầu tư, quỹ khuyến nông, ngân hàng chính sách xã hội ...vv. Tuy nhiên các ngân hàng thương mại là các doanh nghiệp hoạt động theo luật Doanh nghiệp và Luật Ngân hàng do đó UBND Thành phố không can thiệp vào hoạt động kinh doanh của Ngân hàng, Tuy nhiên Đảng và nhà nước luôn có các chính sách ưu tiên đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông dân và nông thôn; thời gian tới đề nghị hệ thống tín dụng ngân hàng cần tăng cường hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền để mọi người dân biết và thực hiện.

IV. Các vấn đề khác

12- Đề nghị Thành phố quan tâm, đầu tư cơ sở vật chất cho Trạm y tế cấp xã, tạo điều kiện cho cán bộ Trạm đi học nâng cao trình độ; tăng kinh phí hoạt động thường xuyên cho Trạm để đảm bảo nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân (cử tri Đan Phượng).

Trả lời:

a. Đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất cho các trạm y tế

Trong những năm qua Thành phố luôn quan tâm đầu tư xây dựng các trạm y tế xã/phường/thị trấn đạt chuẩn Quốc gia y tế xã. Đến năm 2012, toàn Thành phố có 563 xã/phường/thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về y tế (97,6%). Huyện Đan Phượng có 16/16 xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế (100%). Tuy nhiên cơ sở vật chất nhiều trạm y tế xã thuộc huyện Đan Phượng đã xuống cấp.

Ngày 11/11/2010 UBND Thành phố đã ban hành văn bản số 9156/UBND-KH&ĐT chấp thuận điều kiện bố trí kế hoạch chuẩn bị đầu tư Dự án xây dựng, nâng cấp các trạm y tế xã trên địa bàn huyện Đan Phượng với nội dung xây dựng, nâng cấp 11/16 trạm y tế xã, tổng kinh phí dự kiến 80 tỷ đồng. Ủy ban nhân dân Thành phố giao UBND huyện làm chủ đầu tư lập dự án trình UBND Thành phố phê duyệt.

Trong năm 2011, UBND huyện Đan Phượng đã đầu tư xây mới 05 trạm y tế xã: Tân Hội, Trung Châu, Liên Trung, Song Phượng, Đồng Tháp với tổng kinh phí khoảng 42 tỷ đồng. Hiện nay huyện Đan Phượng tiếp tục lập dự án triển khai đầu tư, cải tạo 06 trạm y tế xã còn lại để đảm bảo duy trì Chuẩn quốc gia về y tế trên địa bàn huyện.

Năm 2013, Ngành Y tế đã chủ động đơn đốc tiến độ triển khai các dự án đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đối với y tế cơ sở với phạm vi Trung tâm Y tế, Phòng khám đa khoa và các Trạm y tế xã/phường/thị trấn theo tinh thần văn bản số 981/UBND-KH&ĐT ngày 29/01/2013 của Ủy ban nhân dân Thành phố về "Phương án đầu tư xây dựng nâng cấp các Trung tâm y tế: Bao gồm cả phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh và trạm y tế xã/phường/thị trấn", trong đó nguồn vốn đầu tư do Thành phố hoặc quận /huyện /thị xã. Tổng cộng có 228/577 Trạm y tế xã, phường, thị trấn cần phải nâng cấp hoặc xây mới về cơ sở vật chất trong giai đoạn 2014-2015 với nhu cầu kinh phí khoảng 631 tỷ đồng. Sở Y tế đã phối hợp UBND huyện Đan Phượng xây dựng phương án trình UBND Thành phố phê duyệt đầu tư trạm y tế Hồng Hà với tổng kinh phí 2,9 tỷ đồng, đảm bảo tiêu chuẩn theo Chuẩn Quốc gia y tế mới của Bộ Y tế.

b. Đào tạo nâng cao trình độ cán bộ

Hiện nay, số Bác sĩ /10.000 dân (tính cả số Bác sĩ ngoài công lập) trên địa bàn Thành phố mới đạt 11,6. Hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở đặc biệt tại các trạm y tế xã phường thị trấn vẫn thiếu các bác sĩ đảm nhiệm công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Để phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu nâng số bác sĩ/vạn dân năm 2014 lên 12,1 và phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu của Hội đồng nhân dân và UBND Thành phố giao cho Ngành vào năm 2015 đạt 12,5 bác sĩ/vạn dân. Ngành y tế đã có các biện pháp quyết liệt nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ viên chức, đặc biệt tập trung cho khối y tế cơ sở trong đó có huyện Đan Phượng như sau:

- Tổ chức thi tuyển viên chức ngành y tế: Trung bình mỗi năm tổ chức thi tuyển và tuyển dụng trên 1500- 1600 vị trí việc làm.

- Tăng cường công tác đào tạo bác sĩ bằng nhiều hình thức: Cử tuyển đối với đào tạo hệ chính quy 6 năm; Theo địa chỉ đối với bác sĩ đa khoa hệ 4 năm. Ưu tiên đào tạo bác sĩ cho tuyến y tế cơ sở, phân đầu đảm bảo 100% trạm y tế xã có bác sĩ.

- Tăng cường cử cán bộ đi đào tạo trên đại học, ưu tiên các chuyên ngành thiếu cán bộ có trình độ cao: Lao, Tâm thần, HIV/AIDS, Nhi, Ung bướu...

- Các chuyên khoa đầu ngành của Thành phố, các chương trình y tế tăng cường công tác tập huấn cán bộ nhằm cập nhật kiến thức mới; tổ chức đi tuyển hỗ trợ tuyến dưới theo hình thức cầm tay chỉ việc nhằm chuyển giao kỹ thuật mới, nâng cao trình độ cán bộ tuyến y tế cơ sở.

- Về chính sách thu hút đội ngũ y bác sĩ giỏi về công tác tại Ngành y tế thủ đô nói chung và trạm y tế xã, phường thị trấn nói riêng, hiện tại HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết 14/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 về chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng, phát triển Thủ đô, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 06/9/2013 triển khai thực hiện Nghị quyết. Các quyền lợi, chế độ, chính sách được quy định cụ thể tại Nghị quyết này.

- Triển khai xây dựng và thực hiện Đề án đào tạo bác sĩ nội trú, Đề án đào tạo bác sĩ sau đại học chuyên khoa nhi và bác sĩ y tế dự phòng. Các đề án này sẽ góp phần tích cực trong việc thu hút đội ngũ y bác sĩ giỏi về công tác tại các đơn vị y tế.

c. Kinh phí hoạt động thường xuyên

Năm 2013, UBND Thành phố đã phê duyệt Kế hoạch phát triển và dự toán thu chi ngân sách của Ngành Y tế, trong đó phân bổ cho Trung tâm y tế huyện Đan Phượng 18,106 tỷ đồng, trong đó chi theo định mức 16,017 tỷ (lương 9,069 tỷ, chi khác 6,948 tỷ); Kinh phí chi ngoài định mức 1,722 tỷ (chương trình y tế bao gồm các hoạt động đào tạo 745 triệu, cải tạo chống xuống cấp 977 triệu); mua sắm trang thiết bị 3,67 tỷ.

13- Đề nghị Thành phố chỉ đạo kiểm tra việc nhiều cửa hàng được bán thực phẩm chức năng không rõ nguồn gốc và giám sát chặt chẽ hoạt động của các cơ sở y tế tư nhân, tránh gây ra những sự việc đáng tiếc như thời gian vừa qua (cử tri Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hoàng Mai, Thanh Xuân).

Trả lời:

a. Công tác quản lý thực phẩm chức năng (TPCN):

Tại Điều 62, Khoản 2, điểm b Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 qui định: Bộ Y tế có trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với thực phẩm chức năng, cụ thể:

- Công tác tiếp nhận hồ sơ đăng ký bản công bố hợp qui và công bố phù hợp qui định an toàn thực phẩm (qui định tại Điều 4, Khoản 1 Nghị định 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012).

- Thẩm quyền cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (qui định tại Điều 4, Khoản 1 Thông tư 26/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012).

- Thẩm quyền cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo quảng cáo (qui định tại Điều 5, Khoản 1 Thông tư 08/201/TT-BYT ngày 13/3/2013).

b. Tình hình lưu thông, quản lý các sản phẩm thực phẩm chức năng trên địa bàn Hà Nội:

- Hiện tại trên thị trường của nhà nước cũng như tại Hà Nội lưu thông khoảng gần 10.000 sản phẩm thực phẩm chức năng (TPCN), trong đó khoảng 40% là các sản phẩm nhập khẩu.

- TPCN thường được bán tại:

+ Các cửa hàng chuyên bán thực phẩm, thực phẩm chức năng. Các cửa hàng này số lượng không nhiều và đều phải có Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo qui định.

+ Phần lớn TPCN được bán tại các nhà thuốc, quầy thuốc. Các nhà thuốc tại Hà Nội 100% đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc” (GPP). Ngày 14/12/2009 Bộ Y tế có văn bản số 8772/BYT-ATTP cho phép các nhà thuốc GPP bán TPCN và không cần phải Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Vì TPCN không phải là thuốc nên công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra việc lưu thông các sản phẩm TPCN trên địa bàn, UBND Thành phố đã triển khai như đối với các thực phẩm khác thông qua hoạt động Ban chỉ đạo an toàn vệ sinh thực phẩm thành phố, quận huyện và thanh kiểm tra các nhà thuốc, quầy thuốc trên địa bàn.

Trong năm 2013, Sở Y tế đã kiểm tra 59 cơ sở sản xuất và kinh doanh TPCN; lấy 99 mẫu sản phẩm kiểm nghiệm (trong đó 29 mẫu chưa có kết quả, đạt 65/70, 5/70 mẫu có chỉ tiêu không đúng so với các chỉ tiêu công bố); Xử phạt 130.500.000 đồng, huỷ 62 kg sản phẩm TPCN có chỉ tiêu không đúng so với các chỉ tiêu công bố.

+ Ưu điểm: Các cơ sở đều có đầy đủ các thủ tục pháp lý theo qui định; sản phẩm đều có nguồn gốc, xuất xứ, được công bố phù hợp qui định an toàn thực phẩm, được kiểm nghiệm định kỳ, bảo quản đúng theo qui định và hợp vệ sinh.

+ Tồn tại: Quảng cáo chưa đúng nội dung giấy xác nhận nội dung quảng cáo; Trên các vỉ thiếc của sản phẩm còn thiếu tên nhóm sản phẩm; Sắp xếp kho hàng còn chưa ngăn nắp, khoa học; Kết quả kiểm nghiệm có 5 mẫu sản phẩm của 2 cơ sở có chỉ tiêu không đúng so với các chỉ tiêu công bố.

c. Một số tồn tại, khó khăn trong công tác quản lý đối với thực phẩm chức năng tại Hà Nội:

- Toàn bộ công tác tiếp nhận hồ sơ đăng ký bản công bố hợp qui và công bố phù hợp qui định an toàn thực phẩm; cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo quảng cáo của các sản

phẩm TPCN do Cục An toàn thực phẩm cấp và không thiết lập việc thông tin đầy đủ hệ thống cho các tỉnh, thành nên việc quản lý các cơ sở kinh doanh trên địa bàn còn gặp nhiều khó khăn.

- TPCN là sản phẩm có giá trị dinh dưỡng cao cũng như có tác dụng hỗ trợ điều trị tốt nhưng chưa được đánh giá đúng vai trò và tầm quan trọng trong công tác dự phòng và hỗ trợ điều trị. Cụ thể là bác sỹ chưa được phép kê đơn TPCN.

- TPCN phần lớn được bán tại các nhà thuốc, quầy thuốc nhưng chỉ niêm yết giá và không phải chịu qui định quản lý giá, kê khai giá như thuốc.

- Các sản phẩm TPCN có nguồn gốc từ thảo dược trong hồ sơ công bố chỉ tiêu chất lượng chính phù hợp qui định an toàn thực phẩm (do Cục ATTP cấp), các thành phần cấu tạo của sản phẩm chỉ định tính không định lượng các hoạt chất. Do đó cơ quan quản lý tại địa bàn chỉ kiểm nghiệm được có hay không thành phần các hoạt chất theo hồ sơ công bố, không xác định hàm lượng các hoạt chất cụ thể trong sản phẩm. Mặt khác tại Việt Nam hiện nay các Labo kiểm nghiệm chất lượng TPCN chỉ phân tích định tính cho từng loại sản phẩm.

d. Một số giải pháp trọng tâm:

- Phối hợp với Bộ Y tế:

- + Cung cấp định kỳ và đầy đủ thông tin về các cơ sở sản xuất, kinh doanh TPCN cho sở Y tế các tỉnh, thành phố để phối hợp quản lý.

- + Đánh giá đúng vai trò và tầm quan trọng trong công tác dự phòng và hỗ trợ điều trị của TPCN: cho phép bác sỹ được phép kê đơn TPCN nhưng cần có qui định rõ ràng và cụ thể trong việc kê đơn.

- Đối với BCD ATVSTP Thành phố:

Chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đối với việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm chức năng, đặc biệt là công tác phối hợp liên ngành y tế với công an, quản lý thị trường...; Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đồng thời thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đối với BCD ATVSTP quận, huyện:

Chỉ đạo Phòng y tế tăng cường công tác kiểm tra phối hợp liên ngành đối với việc kinh doanh TPCN tại các nhà thuốc, quầy thuốc...; Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đồng thời thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- **Đối với người tiêu dùng:** Cần phân biệt rõ TPCN và thuốc, tìm hiểu kỹ, cân nhắc và có thể tham khảo tư vấn của các chuyên gia y tế trước khi sử dụng.

14- Đề nghị Thành phố chỉ đạo sở Nội vụ sớm ban hành quy chế và hướng dẫn thống nhất, quy mô, mô hình tổ dân phố trên địa bàn Thành phố, xác định rõ chi bộ, tổ dân phố loại I,II,III để chính quyền chi trả phụ cấp cho Bí thư chi bộ, tổ trưởng, tổ phó tổ dân phố theo Nghị quyết HĐND và Quyết định của Thành phố (cử tri Đồng Đa, Long Biên)

Trả lời:

Ngày 18 tháng 11 năm 2013, UBND thành phố Hà Nội đã có Quyết định số 50/2013/QĐ-UBND ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Theo đó, việc phân loại thôn, tổ dân phố được thực hiện theo quy định tại Chương VII, Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố, cụ thể như sau:

- Tiêu chí phân loại thôn, tổ dân phố: Là số hộ dân đăng ký thường trú và tạm trú thường xuyên thuộc địa bàn thôn, tổ dân phố.

- Phân loại thôn, tổ dân phố: Gồm ba loại, theo quy mô số hộ dân:

- + Thôn, tổ dân phố có từ 500 hộ dân trở lên: loại 1;

- + Thôn, tổ dân phố có từ 200 hộ đến dưới 500 hộ dân: loại 2;

- + Thôn, tổ dân phố có dưới 200 hộ dân: loại 3.

- Thẩm quyền phân loại thôn, tổ dân phố: UBND Thành phố giao Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định phân loại thôn, tổ dân phố, sau khi được Sở Nội vụ thống nhất thỏa thuận bằng văn bản.

Để thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Phó trưởng thôn, Tổ phó tổ dân phố theo quy định tại Quyết định số 31/2013/QĐ-UBND ngày 06/8/2013 của UBND Thành phố;

Sở Nội vụ đã có văn bản số 2693/SNV-XDCQ ngày 19/11/2013 hướng dẫn, đề nghị UBND các huyện, quận, thị xã thực hiện ngay việc rà soát, lập hồ sơ, quyết định phân loại thôn, tổ dân phố theo quy định. Dự kiến thời gian hoàn thành xong trước ngày 10/12/2013.

15- Cử tri quận Long Biên tiếp tục phản ánh không nên di dời trường mầm non Ngọc Thụy (đã được công nhận trường chuẩn quốc gia) để xây dựng trường Trường quốc tế Pháp Alexandre Yersin, gây lãng phí ngân sách Nhà nước. Đề nghị Thành phố có phương án chọn vị trí khác để tiến hành xây dựng.

Trả lời:

Hiện nay trường Quốc tế Pháp Alexandra Yersin đang hoạt động tại địa chỉ số 12 phố Núi Trúc, quận Ba Đình, Hà Nội, là địa điểm thuê của Trường Nguyễn Trãi. Trong thời gian tới, trường Quốc tế Pháp phải hoàn trả địa điểm cho Trường Nguyễn Trãi nhằm đảm bảo Quy chuẩn, Tiêu chuẩn thiết kế trường học theo quy định. Do đó, Thành phố đã giới thiệu địa điểm mới xây dựng trường quốc tế Pháp. Vị trí mới được UBND Thành phố chấp thuận tại văn bản số 3667/UBND-KH&ĐT ngày 16/5/2011 và giao nhiệm vụ cho UBND quận Long Biên và Trung tâm phát triển quỹ đất quận Long Biên làm chủ đầu tư thực hiện công tác giải phóng mặt bằng tại quyết định số 4814/QĐ-UBND ngày 17/10/2011.

Trong quá trình triển khai, vị trí hiện tại của Trường mầm non Ngọc Thụy nằm giữa khu đất dự kiến thực hiện dự án Trường Quốc tế. Vì vậy, việc điều chỉnh cục bộ quy hoạch, chuyển Trường Mầm non Ngọc Thụy sang địa điểm mới (ngay gần vị trí hiện tại) để hợp thửa đất giao cho dự án Trường Quốc tế Pháp Alexandra Yersin nhằm tạo sự thuận tiện cho việc xây dựng, quản lý và điều hành dự án là phù hợp với chủ trương khuyến khích đầu tư nước ngoài của Chính phủ trong lĩnh vực giáo dục và chấp thuận được.

Chủ đầu tư Trường Quốc tế Pháp Alexandra Yersin cam kết, phía trường Quốc tế sẽ chịu toàn bộ chi phí xây dựng mới, đồng thời chỉ tiếp nhận Trường mầm non Ngọc Thụy hiện có sau khi đã hoàn thành xây dựng mới Trường mầm non tại địa điểm gần với vị trí hiện tại.

Như vậy, việc di dời trường mầm non Ngọc Thụy không gây lãng phí ngân sách nhà nước và việc học tập của học sinh tại Trường mầm non Ngọc Thụy. Quy mô diện tích đất trường Mầm non Ngọc Thụy mới có diện tích dự kiến (khoảng 5730m²) rộng hơn so với hiện có (khoảng 4800m²).

16- Khu di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Cổ Loa đã được Chính Phủ và UBND Thành phố Hà Nội có chủ trương trùng tu, tôn tạo, tuy nhiên các kế hoạch chưa được triển khai cụ thể. Đề nghị Thành phố xem xét, xây dựng kế hoạch cụ thể, quy hoạch chi tiết khu di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Cổ Loa để huyện Đông Anh có cơ sở giao đất ở gần dân nông thôn cho các hộ dân đủ điều kiện giao đất gần dân trong xã.

Trả lời:

- Khu di tích Thành Cổ Loa đã được Thủ tướng Chính phủ xếp hạng di tích quốc gia đặc biệt tại quyết định số 1419/QĐ-TTg ngày 27/9/2012. Để có cơ sở triển khai công tác chuẩn bị đầu tư trùng tu, tôn tạo Khu di tích, tại công văn số 3278/VPCP-KTN ngày 22/5/2009 của Văn phòng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã giao UBND Thành phố Hà Nội lập Quy hoạch tổng thể Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích thành Cổ Loa; cơ quan thẩm định là Bộ Xây dựng chủ trì phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; cơ quan phê duyệt là UBND Thành phố theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, UBND Thành phố đã giao Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long- Hà Nội lập Quy hoạch tổng thể khu di tích thành Cổ Loa tại Quyết định số 3855/QĐ-UBND ngày 01/9/2006.

- Ngày 14/8/2012, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch tổng thể bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích thành Cổ Loa tại Quyết định số 1083/QĐ-TTg.

- Thực hiện nhiệm vụ được giao, Trung tâm Bảo tồn Di sản Thăng Long- Hà Nội đã phối hợp với Viện Kiến trúc, Quy hoạch Đô thị và Nông thôn-Bộ Xây dựng; lấy ý kiến Hội đồng tư vấn khoa học, các nhà khoa học, chuyên gia; nghiên cứu lập Quy hoạch tổng thể Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích thành Cổ Loa.

- Đến nay đồ án đã cơ bản hoàn thiện, UBND Thành phố đã thông qua ngày 25/7/2013 (Thông báo số 91/TB-VP ngày 16/8/2013). Ban Cán sự Đảng UBND Thành phố đã có Tờ trình số 101/TTr/BCS ngày 17/9/2013 báo cáo Thường trực Thành ủy Hà Nội chấp thuận chủ trương trước khi trình Bộ Xây dựng chủ trì thẩm định.

Về nội dung đồ án Quy hoạch tổng thể Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích thành Cổ Loa:

Nội dung của đồ án đã lồng ghép 03 nội dung:

- Đồ án Quy hoạch phân khu Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích Thành Cổ Loa tỷ lệ 1/2000;

- Đề án bảo tồn, phát huy giá trị Khu di tích Thành Cổ Loa;

- Nhiệm vụ Quy chế quản lý đầu tư, xây dựng, bảo tồn và phát huy giá trị Khu di tích Thành Cổ Loa.

Trong đó đã xác định đầy đủ các nội dung về quy hoạch xây dựng, phân kỳ thực hiện (chia thành 04 giai đoạn), xây dựng các chương trình với 68 dự án thành phần, cụ thể như sau:

- Chương trình “Nhà ở, di dân và tái định cư”: 07 dự án.

- Chương trình “Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị các di tích thành phần”: 13 dự án.

- Chương trình “Xây dựng Hạ tầng xã hội, kỹ thuật và sản xuất”: 21 dự án.

- Chương trình “Gìn giữ và nâng cao chất lượng môi trường sinh thái”: 11 dự án.

- Chương trình “Phát triển du lịch”: 11 dự án.

- Chương trình “Nâng cao năng lực cộng đồng”: 3 dự án.

- Chương trình “Nâng cao năng lực quản lý, xúc tiến đầu tư”: 2 dự án.

Như vậy các nội dung quy hoạch xây dựng, kế hoạch triển khai theo như đề nghị của cử tri huyện Đông Anh đã được nghiên cứu tại Quy hoạch tổng thể Bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị Khu di tích thành Cổ Loa. UBND Thành phố đã chỉ đạo các ngành hoàn thiện quy trình để trình Bộ Xây dựng thẩm định trước khi phê duyệt theo ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ.

17- Đề nghị thành phố có quy định cho Ban giám sát cộng đồng cơ sở được giám sát các công trình nhà nước đầu tư xây dựng trên địa bàn và có chính sách phụ cấp cho Ban giám sát cộng đồng cơ sở (cử tri Mỹ Đức)

Trả lời:

- Hiện nay công tác giám sát đầu tư của cộng đồng thực hiện theo Quy chế giám sát đầu tư của cộng đồng ban hành kèm theo Quyết định số 80/2005/QĐ-TTg ngày 18/4/2005 của Thủ tướng chính phủ, Thông tư liên tịch số

04/2006/TTLT ngày 04/12/2006 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư – Ban Thường trực UBTW MTTQ – Bộ Tài chính.

UBND Thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố đã ban hành văn bản số 162 HD/UBND-UBMTTQ ngày 18/10/2013 hướng dẫn thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể:

- Theo quy định hiện hành, ban giám sát cộng đồng cấp xã(cơ sở) được giám sát các công trình theo đối tượng, phạm vi quy định tại khoản 2, Điều 3 của Quyết định 80/2005/QĐ-TTg, trong đó có các chương trình, dự án đầu tư có sử dụng vốn nhà nước, không thuộc diện bí mật quốc gia theo quy định của pháp luật có ảnh hưởng trực tiếp đến cộng đồng trên địa bàn của xã và các dự án khác.

- Về chính sách phụ cấp cho Ban giám sát cộng đồng cơ sở:

Tại văn bản số 162 HD/UBND-UBMTTQ ngày 18/10/2013 của UBND Thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố về hướng dẫn thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn thành phố Hà Nội, trong đó có quy định cụ thể:

“...Mức kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư của cộng đồng trên địa bàn xã bố trí phù hợp với kế hoạch hoạt động giám sát đầu tư của cộng đồng do Hội đồng nhân dân xã quyết định và đảm bảo mức kinh phí tối thiểu 2 triệu đồng/năm”.

UBND Thành phố trả lời đề cử tri huyện Mỹ Đức biết.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ